

XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC GIÁ TRỊ NGHỀ NGHIỆP CHO HỌC VIÊN Ở HỌC VIỆN HẢI QUÂN

Huyền Tấn Cường

Học viện Hải quân

Tóm tắt: Trong hệ thống phẩm chất nhân cách của người sĩ quan Hải quân thì giá trị nghề nghiệp đóng vai trò làm cơ sở cho tư tưởng, chính trị, đạo đức, thẩm mỹ của mỗi người, giúp họ lựa chọn, xác định cách thức thể hiện bản thân trong hoạt động nghề nghiệp của mình. Chất lượng sĩ quan Hải quân có ảnh hưởng trực tiếp, quyết định tới chất lượng hoàn thành nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền biển đảo, thềm lục địa của Tổ quốc. Do đó, cùng với phẩm chất chính trị - tư tưởng kiên định, đạo đức mẫu mực, năng lực hoạt động quân sự trên biển giới, sĩ quan Hải quân phải có giá trị nghề nghiệp trong sáng, mang ý nghĩa xã hội cao cả. Việc đề xuất các biện pháp xây dựng môi trường giáo dục giá trị nghề nghiệp cho học viên sĩ quan ở Học viện Hải quân hiện nay nhằm đáp ứng mục tiêu, yêu cầu đào tạo và xây dựng Quân chủng Hải Quân “cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại” thực hiện thắng lợi sự nghiệp xây dựng và bảo vệ chủ quyền biển, đảo, thềm lục địa thiêng liêng của Tổ quốc trong tình hình mới.

Từ khóa: giáo dục, giá trị nghề nghiệp, xây dựng môi trường giáo dục giá trị nghề nghiệp...

1. Đặt vấn đề

Giáo dục - đào tạo là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của Học viện Hải Quân. Cùng với việc trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ xảo, kỹ năng, giáo dục hình thành và phát triển phẩm chất nhân cách người quân nhân cách mạng giữ vai trò trọng yếu. Trong hệ thống phẩm chất nhân cách của người quân nhân cách mạng thì giá trị nghề nghiệp đóng vai trò làm cơ sở cho tư tưởng, chính trị, đạo đức, thẩm mỹ của mỗi người, giúp họ lựa chọn, xác định cách thức thể hiện bản thân trong hoạt động nghề nghiệp của mình.

Học viện Hải quân là cái nôi đào tạo sĩ quan Hải quân của Quân đội Nhân dân Việt Nam. Sĩ quan Hải quân là người trực tiếp tiến hành các hoạt động bảo vệ chủ quyền quốc gia trên biển bảo đảm thực hiện thắng lợi Nghị quyết hội nghị lần thứ tám Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2045. Chất lượng sĩ quan Hải quân có ảnh hưởng trực tiếp, quyết định tới chất lượng hoàn thành nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền biển đảo, thềm lục địa của Tổ quốc. Do đó, cùng với phẩm chất chính trị - tư tưởng kiên định, đạo đức mẫu mực, năng lực hoạt động quân sự trên biển giới, sĩ quan Hải quân phải có giá trị nghề nghiệp trong sáng, mang ý nghĩa xã hội cao cả.

Hiện nay, những biến đổi quan trọng về kinh tế, chính trị, xã hội, khoa học và công nghệ hiện đại, sự chống phá của các thế lực thù địch, đặc biệt là những biến động phức tạp của tình hình biển Đông... không những đã tạo nên tính chất, phương thức mới của chiến tranh, mà còn làm thay đổi lớn về giá trị trong cuộc sống. Điều đó một mặt đã làm cho hệ giá trị có những biến đổi theo hướng tích cực, năng động đáp ứng sự phát triển của nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền biển, đảo thiêng liêng của Tổ quốc. Mặt khác, mặt trái của cơ chế thị trường cũng đã tác động sâu sắc tới hệ, thang giá trị nghề nghiệp... làm cho nhiều học viên có nhận thức, thái độ và hành vi sai lệch đối với các giá trị nghề nghiệp mà mình đang theo học. Một bộ phận học viên có xu hướng ưu tiên lựa chọn các giá trị cá nhân hơn giá trị tập thể, xã hội, giá trị vật chất hơn là các giá trị tinh thần, và cho rằng trở thành sĩ quan Hải quân là để giải quyết việc làm với thu nhập cao, ổn định hoặc làm cầu nối để chuyển sang vị trí công tác tốt hơn chứ không phải vì nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền biển, đảo, thềm lục địa thiêng liêng của Tổ quốc. Tất cả những vấn đề trên tác động mạnh mẽ tới nhận thức, tình cảm, niềm tin của học viên trong quá trình giáo dục giá trị nghề nghiệp. Vì vậy, cần phải quan tâm đến việc xây dựng môi trường giáo dục giá trị nghề nghiệp để hướng học viên đến các giá trị nghề nghiệp trong sáng, mang ý nghĩa xã hội cao cả.

2. Nội dung

2.1. Đặc điểm đào tạo sĩ quan ở Học viện Hải quân

2.1.1. Đặc điểm về nguồn tuyển sinh

Đối tượng tuyển sinh của Học viện Hải quân là những học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông, hạ sĩ quan, chiến sĩ có đủ tiêu chuẩn về chính trị, đạo đức, văn hoá, sức khoẻ; đã trúng tuyển kỳ thi tuyển sinh quân sự.

Các đối tượng trên xuất thân từ nhiều vùng miền, dân tộc, thành phần khác nhau trong xã hội, có nhiều phong tục, tập quán, lối sống, thói quen sinh hoạt không giống nhau, hướng đến các giá trị sống khác nhau, đa số tuổi đời còn trẻ, phổ biến từ 18 – 23 tuổi. Đây là lứa tuổi có khả năng tư duy lý luận tốt, có thể thích ứng với cường độ hoạt động cao; đã có sự phát triển khá hoàn thiện về mặt thể chất, nhưng phần lớn nhận cách đang trong quá trình hoàn thiện, năng lực chuyên môn đang từng bước hình thành. Ở họ, vốn sống, kinh nghiệm, sự hiểu biết về các giá trị truyền thống của Đảng, dân tộc, quân đội, Quân chủng... chủ yếu tiếp thu qua sách vở, trong thực tiễn chưa được rèn luyện, trải nghiệm nhiều, dễ bị biến động trước các tác động của điều kiện kinh tế chính trị - xã hội của đất nước, nhiệm vụ của quân đội, quân chủng trong tình hình mới.

2.1.2. Đặc điểm về mục tiêu, yêu cầu đào tạo

- Mục tiêu đào tạo: đào tạo những thanh niên và quân nhân đủ tiêu chuẩn tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Bộ Quốc phòng thành đảng viên, trưởng ngành trên tàu Hải quân. Học viên tốt nghiệp ra trường được cấp bằng kỹ sư các ngành: công nghệ kỹ thuật điện – điện tử Hải quân, công nghệ kỹ thuật điện tử Hải quân, vận hành khai thác máy tàu thủy quân sự, điều khiển tàu biển quân sự..., sau thời gian tập sự 6 – 12 tháng đảm nhiệm được chức vụ trưởng ngành vũ khí, ra đa, thông tin, cơ - điện, hàng hải...trên tàu hải quân cấp 3 và tương đương.

- Yêu cầu đào tạo

+ Phẩm chất chính trị, đạo đức

Tuyệt đối trung thành với mục tiêu lý tưởng của Đảng, với Tổ quốc, với nhân dân, kiên định, vững vàng trong mọi tình huống, có tinh thần trách nhiệm cao, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt nhiệm vụ; có ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành nghiêm chỉnh và đầy đủ đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, điều lệnh, điều lệ của quân đội.

Nắm vững kiến thức cơ bản, hệ thống về lý luận của Chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và những kiến thức cần thiết về khoa học xã hội và nhân văn có liên quan đến phẩm chất, đạo đức, lối sống của người cán bộ quân đội.

+ Trình độ kiến thức, năng lực thực hành

Trình độ kỹ thuật: nắm chắc trang thiết bị kỹ thuật ngành trên tàu mặt nước hải quân, có khả năng khai thác hiệu quả và sửa chữa trang thiết bị kỹ thuật thuộc ngành theo phân cấp. Có khả năng cập nhật kiến thức, nâng cao trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Trình độ chiến thuật: nắm được những vấn đề cơ bản về chiến thuật tàu mặt nước hải quân; biết cách tổ chức sử dụng trang thiết bị của ngành trong chiến đấu.

+ Trình độ tổ chức chỉ huy, quản lý và huấn luyện bộ đội: có trình độ chuyên môn nghiệp vụ quân sự; nắm và hoàn thành tốt chức trách của mình trên cương vị công tác được giao; nắm chắc chức trách trưởng ngành, nắm được chức trách cấp dưới, biết chức trách cấp trên trực tiếp.

+ Năng lực thực hành CTĐ, CTCT: làm được các nội dung CTĐ, CTCT theo chức trách.

+ Sức khoẻ: có sức khoẻ tốt, đáp ứng yêu cầu hoạt động trên biển.

Ngày nay, khái niệm "giá trị" là trung tâm của Giá trị học và được sử dụng trong các lĩnh vực như: Triết học, Xã hội học, Tâm lý học, Đạo đức học, Kinh tế học... Từ điển Tiếng Việt định nghĩa: "giá trị là cái làm cho một vật có ích lợi, có ý nghĩa, là đáng quý về một mặt nào đó; cái làm cho một vật trở nên đáng ao ước hay đáng giá". GS.TS, viện sĩ Phạm Minh Hạc cho rằng "giá trị là tính có ý nghĩa tích cực, tốt đẹp, đáng quý, có ích của các đối tượng đối với chủ thể". Theo TS Phạm Thị Đức, "giá trị là những cái cần, có ích, có ý nghĩa đối với xã hội, tập thể, cá nhân; phản ánh mối quan hệ giữa chủ thể và khách thể, giữa chủ thể với chính mình; được đánh giá và có thể bị thay đổi theo những điều kiện xã hội – lịch sử cụ thể, tùy thuộc vào bản chất, trình độ phát triển của nhân cách". Nguyễn Trọng Chuẩn khẳng định: "nói đến giá trị tức là muốn khẳng định mặt tích cực, mặt chính diện, nghĩa là đã bao hàm quan điểm coi giá trị gắn liền với cái đúng, cái tốt, cái hay, cái đẹp, là nói đến cái có khả năng thôi thúc con người hành động và vươn tới".

2.2. Quan niệm về giá trị nghề nghiệp và giáo dục giá trị nghề nghiệp cho học viên ở học viện Hải quân

Và "nghề nghiệp là một lĩnh vực mà trong đó con người sử dụng sức lao động của mình để tạo ra những cái cần thiết cho xã hội, nhờ đó con người có thể thoả mãn những nhu cầu cần thiết cho việc tồn tại và phát triển của mình".

Từ các quan điểm trên, tác giả cho rằng: nghề nghiệp là một sự vật, hiện tượng mang giá trị, làm thoả mãn những nhu cầu nhất định trong đời sống. Cùng với sự phát triển của xã hội, nghề nghiệp cũng xuất hiện như một tất yếu khách quan. Mỗi nghề nghiệp đều có vai trò nhất định đối với sự phát triển của xã hội và với các cá nhân làm nghề. Khi nghề

ngành đó càng phục vụ đắc lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước thì nó càng có giá trị cao. Như vậy, giá trị của nghề không chỉ do qui luật khách quan đem lại, mà còn do chính những con người làm chủ thể của nghề nghiệp đó tạo ra. Một mặt, chính họ là những người tạo ra những giá trị vốn có của nghề nghiệp, mặt khác, nó còn phụ thuộc vào sự chấp nhận của xã hội. Giá trị nghề nghiệp phát triển cùng với sự phát triển của xã hội, do nó phục vụ cho sự tiến bộ của xã hội và làm thoả mãn những mong muốn, nhu cầu tích cực của con người.

Từ đó, tác giả quan niệm: giá trị nghề nghiệp là toàn bộ những nhân tố cấu thành đảm bảo cho sự tồn tại, phát triển nghề nghiệp của người sĩ quan hải quân được học viên chấp nhận, hướng theo trong quá trình hoạt động do chúng có thể thoả mãn nhu cầu, lợi ích của họ và góp phần đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của Hải quân, quân đội và xã hội đặt ra.

Do tính đa dạng của nhu cầu, cũng như sự đáp ứng trên nhiều khía cạnh, góc độ, tính chất của một nghề nghiệp đối với các nhu cầu mà giá trị của nghề nghiệp hiện diện trong toàn bộ các nhân tố liên quan tới tính hiện thực vốn có của nghề nghiệp đó. Những nhân tố đó bao gồm: vị trí công tác; chức vụ đảm nhiệm; điều kiện, phương tiện hoạt động; đặc điểm, tính chất nghề nghiệp; sản phẩm, xu hướng, triển vọng phát triển, các ưu thế của nghề nghiệp trong xã hội. Theo đó, giá trị nghề nghiệp có thể được hiểu trên những khía cạnh cơ bản sau:

Bất cứ sự vật, hiện tượng nào thuộc các nhân tố cấu thành, bảo đảm sự tồn tại và phát triển của nghề nghiệp đều được xem là có giá trị (dù là vật thể hay phi vật thể, là hình ảnh trực quan hay khái niệm, là hoạt động hay tĩnh tại), miễn nó được học viên thừa nhận là một nhu cầu, có ý nghĩa, vị trí nhất định trong đời sống của họ. Vì vậy, giá trị nghề nghiệp phản ánh một cách tổng thể tất cả các nhân tố cấu thành sự tồn tại, phát triển của nghề nghiệp, đó là: hình ảnh về đội ngũ sĩ quan hải quân cùng với giá trị nhân cách của họ; các điều kiện về môi trường tổ chức hoạt động học tập và thực hiện nhiệm vụ của học viên tại Học viện Hải quân và các đơn vị của Quân chủng Hải quân; tính chất, đặc điểm, ưu thế, xu thế phát triển của nghề hiện nay.

Được hình thành trên cơ sở quan hệ nhận thức và quan hệ đánh giá của học viên, nên nội dung, hình thức biểu hiện của giá trị nghề nghiệp cũng có tính đa dạng, phong phú tùy thuộc vào những nhu cầu mà học viên được thoả mãn bởi nghề nghiệp mang lại. Vì vậy, có thể thấy giá trị nghề nghiệp không chỉ gồm những giá trị tinh thần, mà còn có các giá trị mang ý nghĩa về vật chất, có các giá trị mang tính mục đích và các giá trị mang tính phương tiện, đồng thời có sự hiện diện của các giá trị cơ bản trên các mặt của đời sống như: giá trị chính trị xã hội, đạo đức, giá trị hoạt động, thể chất, tâm lý, kinh

tế,... Cũng như các giá trị khác, giá trị nghề nghiệp luôn có tính lịch sử, tính giai cấp.

Trên cơ sở quan niệm như trên, tác giả cho rằng: giáo dục giá trị nghề nghiệp cho học viên ở Học viện Hải quân là những tác động liên tục, có hệ thống, có mục đích đến học viên trong quá trình giáo dục - đào tạo nhằm hình thành, phát triển giá trị nghề nghiệp ở mỗi học viên, góp phần hoàn thiện các phẩm chất nhân cách đáp ứng yêu cầu hoạt động nghề nghiệp của sĩ quan hải quân.

2.3. Nội dung giáo dục giá trị nghề nghiệp cho học viên ở Học viện Hải quân

Nội dung giáo dục giá trị nghề nghiệp cho học viên rất đa dạng, phong phú, trong đó tập trung vào các nội dung chủ yếu sau:

Giáo dục cho học viên những giá trị chung, phổ quát của nhân loại, bao gồm: hoà bình; tự do; sức khoẻ; việc làm; công lý; học vấn; gia đình; an ninh; niềm tin; nghề nghiệp; sống có mục đích.

Giáo dục cho học viên những giá trị về chính trị, tư tưởng và đạo đức: giáo dục chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; mục tiêu lý tưởng Cộng sản, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước làm cơ sở nâng cao giác ngộ chính trị, củng cố niềm tin vững chắc vào thắng lợi của Chủ nghĩa xã hội.

Giáo dục cho học viên những giá trị đúng đắn về đường lối của Đảng, nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, phương hướng xây dựng quân đội; xây dựng Hải quân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, yêu cầu nhiệm vụ huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu của Quân chủng và Học viện. Trên cơ sở đó giúp cho mỗi học viên nhận thức rõ bản chất, âm mưu, thủ đoạn “Diễn biến hoà bình” của Chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch chống phá cách mạng Việt Nam trên mọi bình diện và cách phòng chống, đấu tranh giữ vững trận địa tư tưởng.

Giáo dục những giá trị đạo đức cách mạng, lối sống trong sạch lành mạnh, giản dị, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ” – người chiến sĩ Hải quân và những giá trị chuẩn mực đạo đức, tác phong của người sĩ quan Hải quân trong chấp hành đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước, kỷ luật quân đội, quy định của đơn vị.

Giáo dục những giá trị về chuyên môn, nghiệp vụ: giáo dục những giá trị về kiến thức, trình độ kỹ thuật, chiến thuật chuyên ngành mà học viên được đào tạo.

Giáo dục những giá trị về năng lực quản lý, chỉ huy đơn vị trong mọi điều kiện hoàn cảnh gắn với cương vị chức trách.

Giáo dục cho học viên những giá trị đúng đắn trong thực hiện nhiệm vụ học tập, rèn luyện, thực hiện các chế độ chính quy, các quy định về quản lý và rèn luyện theo nhiệm vụ mà mục tiêu,

yêu cầu đào tạo đặt ra; giáo dục, rèn luyện học viên phấn đấu trở thành người đảng viên.

Giáo dục cho học viên những giá trị vật chất phù hợp với chuyên ngành đào tạo.

Giáo dục cho học viên những giá trị phù hợp trong rèn luyện sức khoẻ.

2.4. Biện pháp xây dựng môi trường giáo dục giá trị cho học viên ở Học viện Hải quân

Con người là tổng hoà các mối quan hệ xã hội, mỗi người đều sinh ra và lớn lên, trưởng thành về nhân cách trong môi trường gia đình, nhà trường và xã hội. Môi trường giáo dục học viên ở Học viện Hải Quân hiện nay là những điều kiện tự nhiên, xã hội được xây dựng một cách khoa học và sử dụng nhằm mục đích phát triển, hoàn thiện nhân cách người sĩ quan hải quân cách mạng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền biển, đảo và thềm lục địa thiên liêng của Tổ quốc. Môi trường giáo dục tác động sâu sắc và toàn diện đến đời sống và hoạt động của học viên, đặc biệt là đối với việc giáo dục giá trị nghề nghiệp cho họ. Nó tạo ra những điều kiện thuận lợi để biến quá trình giáo dục, rèn luyện thành tự giáo dục, tự rèn luyện; là mất khâu chuyển hoá những yêu cầu khách quan của sự nghiệp xây dựng Hải quân nhân dân Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại thành động cơ bên trong thúc đẩy tính tích cực của mỗi học viên.

Để xây dựng môi trường giáo dục giáo dục giá trị nghề nghiệp cho học viên ở Học viện Hải quân hiện nay, chúng ta cần tập trung vào những nội dung cơ bản sau:

2.4.1. Xây dựng mối quan hệ tốt đẹp giữa các lực lượng giáo dục ở Học viện

- Xây dựng mối quan hệ giữa giảng viên và học viên. Đây là mối quan hệ giữa một bên là chủ thể tác động sư phạm và một bên là đối tượng tiếp nhận các tác động sư phạm một cách chủ động, tích cực và sáng tạo. Trong môi trường hoạt động quân sự, ngoài tính chất quan hệ thầy – trò, nó còn là mối quan hệ chức năng (cấp trên – cấp dưới) và quan hệ đồng chí, đồng đội trong tập thể quân nhân. Do đó, nó đòi hỏi cả hai phía giảng viên và học viên phải thực sự mẫu mực trong quan hệ trên cơ sở tuân thủ nghiêm túc điều lệnh, điều lệ, chế độ quy định của quân đội; quy chế giáo dục – đào tạo của Học viện; đạo lý thầy – trò và tình đồng chí, đồng đội của những người cùng chung lý tưởng... từ đó, tạo nên động lực thúc đẩy lẫn nhau cùng phát triển, tiến bộ, phấn đấu thực hiện thắng lợi mục tiêu, yêu cầu giáo dục - đào tạo.

- Xây dựng mối quan hệ giữa cán bộ quản lý và học viên. Đây là mối quan hệ giữa cấp trên và cấp dưới, giữa chỉ huy và phục tùng; đó còn là mối quan hệ đồng chí, đồng đội, thương yêu, gắn bó, giúp đỡ lẫn nhau trong quá trình học tập, rèn luyện, công tác. Với tính chất hoạt động của nhà trường quân sự, cán

bộ quản lý cùng ăn, ở, sinh hoạt với học viên hàng ngày, do đó, cán bộ quản lý có sự ảnh hưởng đến học viên một cách sâu sắc. Vì vậy, nếu xây dựng được mối quan hệ giữa cán bộ quản lý và học viên thực sự tin tưởng, tôn trọng, thương yêu, giúp đỡ lẫn nhau trong quá trình thực hiện nhiệm vụ cũng như trong đời sống sinh hoạt hàng ngày thì sẽ tạo ra sức mạnh, sự đoàn kết thống nhất cao trong đơn vị hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

- Xây dựng quan hệ giữa học viên với học viên. Học viên vừa là khách thể vừa là chủ thể trong quá trình giáo dục - đào tạo. Nhiệm vụ trung tâm của người học viên là học tập, rèn luyện và phấn đấu thực hiện tốt mục tiêu, yêu cầu giáo dục - đào tạo. Mối quan hệ giữa học viên với học viên là mối quan hệ đồng chí, đồng đội, mối quan hệ tình cảm anh em, bạn bè đồng thời là mối quan hệ phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ. Vì vậy, nếu xây dựng được mối quan hệ đoàn kết, thống nhất, gắn bó, yêu thương giúp đỡ lẫn nhau sẽ tạo cho học viên luôn có tâm trạng phấn khởi, tin tưởng, tạo nên động lực mạnh mẽ trong quá trình học tập, rèn luyện, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

Để có mối quan hệ tốt đẹp giữa các học viên với nhau, trước hết mỗi người phải quán triệt sâu sắc mục tiêu, yêu cầu giáo dục - đào tạo, chức trách, nhiệm vụ của mình; luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trước tập thể, tôn trọng tập thể, gắn bó với tập thể. Đồng thời, thông qua các hình thức sinh hoạt ở đơn vị, các chủ thể giáo dục trên cương vị của mình cần giúp học viên hiểu rõ hoàn cảnh, ưu nhược điểm của nhau, quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi để học viên gần gũi, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, rèn luyện, công tác. Mặt khác, nghiêm khắc phê phán những biểu hiện lệch chuẩn, tư tưởng cá nhân ích kỷ, ganh đua, đố kỵ, cục bộ, chạy theo lối sống thực dụng ở một số học viên.

- Xây dựng những quy định cụ thể về chuẩn mực, giá trị trong mối quan hệ giảng viên, cán bộ quản lý và học viên

+ Đối với giảng viên, phải thực sự mẫu mực, mô phạm về mọi mặt, trước hết phải thật sự thiết tha, gắn bó với nghề nghiệp sư phạm, hết lòng yêu thương, quan tâm giúp đỡ học viên, luôn luôn vì sự trưởng thành, tiến bộ của học viên. Trên cơ sở yêu người, yêu nghề, người giảng viên phải không ngừng học tập, nỗ lực phấn đấu, nâng cao tri thức, kỹ năng, tay nghề sư phạm để thực sự góp phần nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo; đồng thời phải luôn luôn mẫu mực về mặt nhân cách để học viên noi theo.

+ Đối với cán bộ quản lý, phải thường xuyên xây dựng mối đoàn kết thống nhất, tạo nên bầu không khí phấn khởi, vui tươi trong đơn vị; phải thực sự tâm huyết trong công việc, phải đặt ra những yêu cầu cao để học viên phấn đấu thực hiện, mặt khác cần phải quan tâm, tạo điều kiện giúp đỡ họ

trong quá trình học tập, rèn luyện để họ đạt được các yêu cầu với sự nỗ lực cố gắng cao.

+ Đối với học viên, phải quán triệt sâu sắc mục tiêu, yêu cầu đào tạo, xây dựng động cơ học tập, rèn luyện đúng đắn; thực sự kính yêu, tôn trọng giảng viên, cán bộ quản lý; chấp hành nghiêm các mệnh lệnh, chỉ thị, nhiệm vụ học tập của của người chỉ huy, giảng viên giao cho; tích cực tham gia các hoạt động, các phong trào xây dựng đơn vị đồng thời phát huy tinh thần dân chủ, đóng góp ý kiến cho giảng viên, cán bộ quản lý một cách trung thực, chân tình, thẳng thắn trong học tập và xây dựng đơn vị.

2.4.2. Xây dựng tập thể đơn vị vững mạnh kết hợp với tổ chức, duy trì các hoạt động mang tính khoa học và tính giáo dục cao đối với học viên

Tập thể đơn vị với tư cách là một chủ thể giáo dục tích cực có vai trò quan trọng đối với việc nâng cao chất lượng giáo dục nói chung, chất lượng giáo dục giá trị nghề nghiệp cho học viên nói riêng. Tập thể đơn vị vững mạnh sẽ góp phần định hướng, kích thích, điều chỉnh cho từng thành viên có lối sống, nếp sống lành mạnh.

Tập thể đơn vị vững mạnh là tập thể mà ở đó không chỉ duy trì tốt các quan hệ tổ chức, kỷ luật mà còn phải duy trì tốt các mối quan hệ đồng chí, đồng đội, các quan hệ đời thường; luôn đoàn kết, thống nhất, cùng nhau khắc phục khó khăn trong học tập, rèn luyện, công tác. Để xây dựng tập thể đơn vị thực sự vững mạnh đòi hỏi đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp cần nắm chắc tình hình mọi mặt của đơn vị; am hiểu sâu sắc tâm sinh lý của mọi thành viên (tuổi đời, tuổi quân, sở thích, cá tính, vốn sống, kinh nghiệm, hoàn cảnh gia đình, các mối quan hệ trong nội bộ và ngoài đơn vị...), từ đó theo dõi, giúp đỡ, chấn chỉnh, định hướng các hiện tượng tâm lý xã hội như: dư luận, tâm trạng, truyền thống, uy tín trong tập thể đơn vị theo hướng tích cực.

2.4.3. Tổ chức, duy trì nghiêm việc thực hiện chế độ, nền nếp chính quy kết hợp với hoạt động ngoại khoá để giáo dục giá trị nghề nghiệp cho học viên

- Tổ chức, duy trì thực hiện các chế độ quy định, xây dựng nền nếp chính quy, rèn luyện kỷ luật, các chế độ ngày, tuần, bảo đảm quân số theo quy định vào những ngày nghỉ, giờ nghỉ, nhất là những ngày nghỉ lễ, nghỉ Tết... một cách chặt chẽ, nghiêm túc.

- Tổ chức các phong trào thi đua sôi nổi trong đơn vị, làm tốt công tác tuyên truyền về các tập thể và cá nhân điển hình, về gương người tốt, việc tốt; tổ chức các hoạt động thi tìm hiểu, thi tuyên truyền viên, hội diễn văn nghệ; tổ chức diễn đàn, giao lưu, gặp gỡ với các lão thành cách mạng, các nhà văn hoá, nhà khoa học, văn nghệ sĩ... qua đó bồi dưỡng, giáo dục học viên cả về giá trị nội dung và phương pháp tổ chức tiến, hành các hoạt động.

- Đặc biệt chú ý tổ chức tốt các hoạt động văn hoá văn nghệ, thể thao vào các ngày nghỉ, giờ nghỉ nhằm tạo ra bầu không khí lành mạnh, vui tươi trong đơn vị, động viên các thành viên trong học tập, công tác, trực chiến, sẵn sàng chiến đấu...

2.4.4. Tăng cường đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất, cảnh quan, môi trường “xanh, sạch, đẹp”

Môi trường sinh thái trong Học viện ảnh hưởng trực tiếp tới sức khoẻ và công tác của mọi cán bộ, giảng viên, học viên; đồng thời ảnh hưởng rất lớn đến công tác giáo dục - đào tạo của Nhà trường. Doanh trại “xanh, sạch, đẹp” góp phần tạo ra đời sống vật chất và tinh thần hài hoà, làm cho mọi thành viên gắn bó với đơn vị, hăng hái thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Để giải quyết tốt vấn đề này, theo tôi cần tập trung vào một số biện pháp chính sau:

- Xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, hợp lý kết hợp chặt chẽ với việc đảm bảo cơ sở vật chất kỹ thuật giáo dục đủ về số lượng, tốt về chất lượng. Đây là một nội dung rất quan trọng trong xây dựng môi trường giáo dục, thực hiện tốt vấn đề này sẽ đảm bảo cho Học viện khang trang, sạch đẹp; tương xứng với vị trí là một trung tâm giáo dục - đào tạo mạnh của Quân chủng Hải quân, quân đội và của quốc gia.

- Tăng cường công tác giáo dục về ý nghĩa, nội dung bảo vệ và xây dựng môi trường “xanh, sạch, đẹp” trong toàn trường, tạo ra sự thống nhất về nhận thức, sự đồng thuận của mọi lực lượng, mọi thành viên trong công tác xây dựng và bảo vệ môi trường, cảnh quan.

- Cấp uỷ, chỉ huy ở tất cả các đơn vị phải có kế hoạch, biện pháp cụ thể trong việc xây dựng và bảo vệ môi trường “xanh, sạch, đẹp” của đơn vị mình theo qui hoạch tổng thể của Học viện.

- Phát huy sức sáng tạo và huy động mọi nguồn lực của các thành viên, các tổ chức trong Học viện vào xây dựng cải tạo cảnh quan môi trường nhưng phải tổ chức chặt chẽ, dân chủ, công khai, bình đẳng, để mọi người đều có trách nhiệm và quyền lợi được hưởng thụ thành quả xây dựng môi trường, cảnh quan.

3. Kết luận

Giá trị nghề nghiệp là yêu cầu khách quan, điều kiện cơ bản đối với nhân cách của người sĩ quan Hải quân tương lai. Giá trị nghề nghiệp giúp cho người sĩ quan Hải quân vững vàng trong mọi tình huống, đảm bảo cho họ hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền biển, đảo và thềm lục địa thiêng liêng của Tổ quốc.

Giáo dục giá trị nghề nghiệp cho học viên là quá trình khó khăn, phức tạp, lâu dài, chịu sự tác động của nhiều nhân tố khách quan, chủ quan; được tiến hành đan xen với các hoạt động khác trong quá trình đào tạo nhằm nâng cao nhận thức, bồi dưỡng

niềm tin cho học viên về các giá trị nghề nghiệp đúng đắn theo mục tiêu, yêu cầu đào tạo của Học viện. Việc đề xuất các biện pháp xây dựng môi trường giáo dục giá trị nghề nghiệp cho học viên sĩ quan ở Học viện Hải quân hiện nay nhằm đáp ứng

mục tiêu, yêu cầu đào tạo và xây dựng Quân chủng Hải Quân “cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại” thực hiện thắng lợi sự nghiệp xây dựng và bảo vệ chủ quyền biển, đảo, thềm lục địa thiêng liêng của Tổ Quốc trong tình hình mới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Quốc phòng (2013), Chiến lược phát triển giáo dục và đào tạo trong quân đội giai đoạn 2011 – 2020, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
2. Phạm Thị Đức (1999), “Giá trị và định hướng giá trị”, Tạp chí Tâm lý học, số 4/1999.
3. Phạm Minh Hạc (2010), Giá trị học – Cơ sở lý luận góp phần đúc kết, xây dựng giá trị chung của người Việt Nam thời nay, Nxb Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
4. Nguyễn Thị Hoa (2006), “Giá trị nghề nghiệp đối với cán bộ nghiên cứu khoa học”, Tạp chí Tâm lý học, số 3/2006.
5. Học viện Hải quân (2008), Bộ chương trình đào tạo toàn khoá cán bộ hải quân các cấp, Khánh Hoà.

BUILDING AN ENVIRONMENT FOR EDUCATING PROFESSIONAL VALUES FOR CADETS AT THE NAVAL ACADEMY TODAY

Huynh Tan Cuong

Naval Academy

Summary: *In the system of personality qualities of Navy officers, the professional value plays a basis role for the thought, politics, morality and aesthetics of each person, helping them to choose and determine how to express yourself in your career. The quality of naval officers has a direct and decisive influence on the quality of fulfilling the duties of protecting island sovereignty and continental shelf of the country. Therefore, along with political quality - steadfast ideology, exemplary morality, good military operation capacity, Navy officers must have a bright career value with high social significance. The proposal of measures to build a professional value educational environment for trainee officers at the Naval Academy today is to meet the objectives and require training and construction Navy Army "Revolutionary, Regular, Elite, Modern" and successfully implement the career of building and protecting the sovereignty of the sea, islands and the sacred continental shelf of the country in the new situation.*

Keywords: *education, career value, building a career value educational environment ...*